DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

(Kèm theo Quyết định số 5420 /QĐ-UBND ngày 23 tháng10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

QUY TRÌNH NỘI BỘ CẤP TỈNH

STT	TÊN QUY TRÌNH NỘI BỘ
I. Lĩnh vực Xuất nhập khẩu	
1	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy phép gia công hàng hóa
2	Thủ tục gia hạn thời gian quá cảnh đối với hàng hóa quá cảnh
3	Thủ tục Cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy phép quá cảnh
4	Thủ tục Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thuộc diện áp dụng biện pháp tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu
5	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu
6	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất
7	Thủ tục cấp Giấy phép tạm nhập, tái xuất theo hình thức khác
8	Thủ tục cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập
9	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu
10	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy phép: kinh doanh tạm nhập, tái xuất; tạm nhập, tái xuất theo hình thức khác; tạm xuất, tái nhập; kinh doanh chuyển khẩu
11	Thủ tục cấp Giấy phép quá cảnh hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định pháp luật
12	Thủ tục cấp Giấy phép gia công hàng hóa thuộc diện hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu
13	Thủ tục cấp Giấy phép gia công quân phục xuất khẩu cho các lực lượng vũ trang nước ngoài
14	Thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu quân phục để làm mẫu phục vụ hoạt động gia công
15	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy phép gia công quân phục và Giấy phép nhập khẩu quân phục để làm mẫu
16	Thủ tục xác nhận nhập khẩu kim cương thô theo Quy chế chứng nhận KP
17	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại do mất, thất lạc, hư hỏng Giấy chứng nhận KP đối với kim cương thô xuất khẩu theo Quy chế Chứng nhận KP

18	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận KP đối với kim cương thô xuất khẩu theo Quy chế Chứng nhận KP
II. Lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản	
19	Lựa chọn tổ chức, cá nhân để xem xét cấp giấy phép thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ở khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản
20	Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
21	Cấp lại giấy phép thăm dò khoáng sản
22	Gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản
23	Điều chỉnh giấy phép thăm dò khoáng sản
24	Trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản
25	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản
26	Thăm dò bổ sung để nâng cấp tài nguyên, trữ lượng khoáng sản
27	Chấp thuận thay đổi nội dung đề án thăm dò khoáng sản, xác định trữ lượng khoáng sản đi kèm
28	Bổ sung khối lượng công tác thăm dò khi giấy phép thăm dò khoáng sản đã hết thời hạn
29	Công nhận kết quả thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
30	Chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV tại khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản
31	Xác nhận kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV
32	Lựa chọn tổ chức, cá nhân để nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
33	Cấp giấy phép khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
34	Cấp lại giấy phép khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
35	Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
36	Điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
37	Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
38	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
39	Cấp đổi giấy phép khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

40	Quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với giấy phép thuộc thẩm quyền cấp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
41	Phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản
42	Điều chỉnh nội dung đề án đóng cửa mỏ khoáng sản đã được phê duyệt
43	Chấp thuận phương án đóng cửa mỏ khoáng sản
44	Quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản
45	Cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản
46	Gia hạn giấy phép khai thác tận thu khoáng sản
47	Điều chỉnh giấy phép khai thác tận thu khoáng sản
48	Trả lại giấy phép khai thác tận thu khoáng sản
49	Chuyển nhượng quyền khai thác tận thu khoáng sản
50	Xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
51	Chấp thuận thăm dò, khai thác khoáng sản tại khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản
52	Chấp thuận việc lấy mẫu để nghiên cứu, thử nghiệm công nghệ chế biến khoáng sản
53	Chấp thuận nội dung đánh giá mức độ ảnh hưởng của việc thực hiện dự án đầu tư tại khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia

QUY TRÌNH NỘI BỘ CẤP XÃ

TT	TÊN QUY TRÌNH NỘI BỘ
Lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản	
1	Xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã
2	Quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã